

NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ HOA VĂN TRÊN PHƯỢNG BÀO TRIỀU NGUYỄN

Phạm Thị Thủy Hằng
Trường Đại học Nghệ thuật - Đại học Huế
Email: hangphamdesigner86@gmail.com

/Ngày nhận bài: **01/12/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **20/12/2025** Ngày chấp nhận đăng: **24/12/2025**

TÓM TẮT

Hoa văn trên phượng bào - loại trang phục cung đình dành riêng cho hoàng hậu, phi tần và công chúa - không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn thể hiện tư tưởng Nho giáo, vương quyền và tín ngưỡng dân gian, phản ánh sự tinh tế và phát triển cao của mỹ thuật cung đình Việt Nam thời Nguyễn (1802 - 1945). Tác giả nghiên cứu, phân tích và làm rõ giá trị thẩm mỹ, biểu tượng và lịch sử của trang phục cung đình; Qua đó, góp phần bảo tồn di sản văn hóa và phát huy bản sắc nghệ thuật truyền thống Việt Nam trong bối cảnh đương đại. Bên cạnh đó, bài viết cũng cho thấy sự giao thoa giữa văn hóa bản địa và ảnh hưởng từ nghệ thuật Trung Hoa; từ đó làm nên những chiếc áo phượng bào của Việt Nam mang một vẻ đẹp và cốt cách riêng.

Từ khóa: Nghệ thuật, trang trí, hoa văn, phượng bào, triều Nguyễn

THE ART OF DECORATIVE PATTERNS ON PHOENIX ROBE NGUYEN DYNASTY

ABSTRACT

The decorative patterns on phoenix robes - a type of court costume reserved exclusively for empresses, consorts, and princesses - not only possess aesthetic value but also embody Confucian ideology, royal power, and folk beliefs, reflecting the sophistication and high level of development of Nguyễn dynasty court art. The article clarifies the aesthetic, symbolic, and historical values of this court costume, thereby contributing to the preservation cultural heritage and the promotion of traditional Vietnamese artistic identity in the contemporary context. In addition, the study highlights the cultural interaction between indigenous traditions and influences from Chinese art, resulting in phoenix robes that possess a distinctive Vietnamese aesthetic and spirit.

Keywords: Art; decoration; decorative patterns; phoenix robe; Nguyễn dynasty

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trang phục cung đình triều Nguyễn không chỉ là biểu tượng của quyền lực và địa vị xã hội mà còn là một di sản văn hóa quý giá, là một minh chứng tiêu biểu cho trình độ thẩm mỹ, tay nghề thủ công và tư duy nghệ thuật đỉnh cao của thời kỳ này. Trong số đó, Phượng bào là trang phục dành riêng cho Hoàng hậu và các phi tần nổi bật với vẻ đẹp lộng lẫy, sang trọng; thể hiện qua hệ thống hoa văn trang trí công phu, giàu tính biểu tượng. Không chỉ đơn thuần là một loại lễ phục, phượng bào còn là biểu tượng quyền lực, mang giá trị nghi lễ và thể hiện quan niệm thẩm mỹ đặc sắc của vương triều Nguyễn.

Yếu tố quan trọng góp phần tạo nên vẻ đẹp và giá trị đặc trưng của Phượng bào chính là hệ thống hoa văn trang trí, tập hợp những hoa văn ấy không chỉ đóng vai trò thẩm mỹ mà còn mang ý nghĩa sâu sắc về mặt văn hóa, tâm linh và chính trị. Những hình tượng như phượng hoàng, mây, sóng nước, hoa lá, chữ Hán... được sắp xếp hài hòa, thể hiện một thế giới quan phong kiến đậm chất Á Đông. Tuy nhiên, trong nghiên cứu mỹ thuật hiện nay, nghệ thuật hoa văn trên

phượng bào thời Nguyễn vẫn chưa được khai thác đầy đủ dưới góc nhìn chuyên sâu về hình thức tạo hình, kỹ thuật chế tác và giá trị biểu tượng văn hóa.

Đã có những tài liệu ghi chép và phân tích về trang phục Triều Nguyễn như: tác giả Vũ Huyền Trang (2023) trong sách *Trang trí trên áo lễ phục cung đình triều Nguyễn*, đã nêu những đặc điểm và giá trị trang trí trên long bào của vua, hoàng đế; măng bào của Hoàng thái tử, Măng bào, hoa bào và Giao bào của các quan đại thần lễ phục cung đình triều Nguyễn nhưng tác giả không đề cập đến Phượng bào.

Tác giả Trần Quang Đức (2013) với cuốn *Ngàn năm áo mũ*, nội dung của tài liệu này tập trung nghiên cứu các thể loại trang phục cung đình Việt Nam của Hoàng đế, Hoàng tử, Vương tử, các bậc quan qua các thời kỳ. Đó là thời Lý, thời Trần, thời Lê, thời Lê Trung Hưng, thời Lê Tây Sơn, thời Nguyễn. Tác giả nghiên cứu sâu sắc từ mũ, áo, bô tử, đai, thao. Tuy nhiên, trong tài liệu cũng không đề cập đến Phượng bào. Điều này cho thấy nghiên cứu về trang phục Phượng bào cần có một sự nghiên cứu kỹ lưỡng và

đầu tư thời gian, công sức với việc thu thập tài liệu và phân tích những đặc điểm của trang phục này một cách nghiêm túc và kỹ công không kém trang phục nam nhân thời xưa.

Vì vậy, bài viết này nhằm làm rõ ngôn ngữ nghệ thuật và ý nghĩa biểu tượng của các motif hoa văn trên Phụng bào; từ đó góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cung đình Việt Nam trong bối cảnh đương đại.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để thực hiện nghiên cứu về nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào thời Nguyễn, bài viết đã sử dụng nhiều phương pháp như: Phương pháp tiếp cận liên ngành (Lịch sử, văn hoá, biểu tượng, may mặc); Phương pháp khảo sát điền dã, thực địa, thu thập các tài liệu, thông tin, số liệu về nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào triều Nguyễn.

Phương pháp tổng hợp và phân tích thông tin đóng vai trò then chốt trong việc hệ thống hóa dữ liệu, nhận diện đặc trưng mỹ thuật và lý giải giá trị văn hóa, thẩm mỹ của Phụng bào triều Nguyễn. Phương pháp này giúp nghiên cứu không chỉ mô tả hiện tượng một cách khách quan mà còn đưa ra được các kết luận tổng quan, có tính khoa học và logic.

Phương pháp so sánh được sử dụng nhằm đối chiếu hoa văn, bố cục và kỹ thuật trang trí giữa Phụng bào triều Nguyễn với các triều đại trước hoặc trang phục cung đình các nước Á Đông như Trung Quốc, Triều Tiên để rút ra đặc trưng riêng biệt.

Cuối cùng là phương pháp tổng hợp - hệ thống: Thu thập, hệ thống và tổng hợp các dữ liệu có liên quan nhằm đưa ra nhận định toàn diện và có cơ sở khoa học.

Bên cạnh đó, dữ liệu trong bài viết đều do tác giả tự đo, chụp. Đây là nguồn tư liệu trực tiếp, có giá trị cao. được thu thập trực tiếp từ các hiện vật Phụng bào đang lưu giữ tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế. Quá trình ghi nhận dữ liệu được thực hiện cẩn trọng nhằm đảm bảo tính chính xác, phản ánh trung thực kỹ thuật thêu, chất liệu, màu sắc cũng như phong cách tạo hình đặc trưng của nghệ thuật cung đình triều Nguyễn. Những dữ liệu này là cơ sở quan trọng để phân tích giá trị thẩm mỹ, biểu tượng và đặc điểm nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào trong bối cảnh lịch sử, văn hóa Việt Nam.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái quát về nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào thời Nguyễn

Ý nghĩa hình ảnh chim phụng hoàng theo như tác giả Le'opld Michel Cadie`re Edmond Gras (1919),

trong sách *Nghệ thuật Huế* đã nêu: “chim phụng chỉ xuất hiện vào thời thái bình, và ẩn mất khi có dấu hiệu của biến loạn. vì vậy, nó là biểu tượng và điểm lành cho thời bình.” [11, tr. 294], cũng là hình tượng đó được tác giả Nguyễn Hữu Thông (2001), sách *Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí* đã đưa ra nhận định: “*Chủ yếu là diễn đạt tính oai vệ, linh thiêng và chất thần thánh mà họ đã giữ trong mẫu mực của nhận thức, có tính kế thừa trong nghệ thuật.*” [7, tr. 99].

Bên cạnh đó còn có nhiều hoa văn khác mang tính biểu trưng như: Chũ Phúc, Lộc, Thọ trên áo Phụng hoàng thường nhỏ hơn Long bào và dệt chìm trên mặt vải, không nạm trên châu hay thêu kim tuyến như trên áo mũ của vua và thường thể hiện theo lối chữ chân, thuộc chữ Hán cách điệu là biểu thị mong ước về hạnh phúc, trường thọ và sự cát tường.

Trên phụng bào còn có hình ảnh của những loài hoa mang nhiều ý nghĩa như: Hoa sen, hoa mẫu đơn, hoa cúc, hoa lan... chúng là loài thực vật được lựa chọn kỹ lưỡng bởi vẻ đẹp quyền quý và tính biểu hiện cho sự sống từ thiên nhiên hoặc trong ý nghĩa về văn hoá. Tác giả Chevalie (jean), Alain Gheerbant (1997) trong *Tư điển Biểu tượng văn hoá thế giới* đã nêu rõ: “*Cây cũng làm giao tiếp ba cấp bậc của vũ trụ: dưới đất, nơi rễ của nó cắm sâu và giấu mình; mặt đất, nơi thân cây với những cánh đầu tiên mọc ra; và không gian trên cao, nơi những cành bên trên và ngọn cây hút ánh trời.... bởi lẽ rễ cây chìm khuất trong đất và cành thì vươn là trời, khắp nơi cây được xem như một biểu tượng về quan hệ đã thiết lập giữa đất và trời*”.

Bát bửu trên Phụng bào, tượng trưng cho quyền lực, sự tôn quý và những phẩm chất tốt đẹp. Mỗi món binh khí trong Bát bửu đều mang một ý nghĩa riêng, thể hiện sự uy nghiêm, sức mạnh và những đức tính cao quý của người mặc. Trên trang phục Phụng bào, những món bát bửu được sử dụng nhiều nhất, đó là hình ảnh quạt ba tiêu, phát trần hay thảo sách, cuốn thư. Tác giả Nguyễn Hữu Thông (2001), trong cuốn *Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí* đã đưa ra lần lượt các nhận định về ý nghĩa của 4 món bát bửu nêu trên như sau: Chức năng và ý nghĩa của cuốn thư “*Do tính chất cuốn sách ngày trước có thể cuộn tròn, cho nên kiểu thức cuốn thư biểu tượng phương tiện chứa đựng nội dung của trí tuệ và sự tài hoa.*”; Chức năng và ý nghĩa của Phát trần là: “*Các nhà hiền triết, những vị cao tăng trong Phật giáo và Lão giáo liên tưởng và dùng chúng như là biểu tượng cho phương tiện hướng dẫn tinh thần*”; Quạt ba tiêu “*là biểu tượng của Chung Ly Quyền, một trong tám vị bát tiên của Lão giáo*”. Chức năng và ý nghĩa của Sách “*Những thanh tre được dùng một cách rộng rãi trong chức năng chuyển tải nội dung văn tự trước khi phát minh ra giấy.*” [7, Tr 133].

3.2. Nguyên tắc trang trí hoa văn trên áo Phụng bào triều Nguyễn

Tuân thủ tư tưởng “Thiên, Địa, Nhân”

Hoa văn được bố trí theo trục trước, sau, trái, phải với ý nghĩa trời, đất, con người. Trước ngực và lưng thường là hình phượng lớn, đại diện cho đức hạnh và quyền lực của Hoàng hậu. Vai, tay và vạt áo dùng các motif phụ (vân mây, thủy ba...) để cân đối và hoàn thiện bố cục.

Tính đối xứng

Phụng bào luôn theo nguyên tắc đối xứng trục dọc, biểu hiện sự hài hòa, trật tự và uy nghiêm của hoàng quyền. Hai bên tà áo: hoa văn giống nhau. Hai tay áo bố cục và motif cân bằng. Hình ảnh chim phượng được sắp xếp ở chính giữa áo, các họa tiết tạo hình với kích thước khác nhau bao quanh tâm giao diện, dẫn lối thị giác cân bằng quanh tâm. Các module sắp xếp một khoảng cách đều nhau và được nhắc lại trên mặt thân áo trước và thân sau theo nhịp điệu hàng lối.

Phân tầng hoa văn theo địa vị (lễ chế)

Triều Nguyễn quy định rất rõ: tùy theo cấp bậc mà số lượng phượng, số móng, số vòng hào quang khác nhau. Hoàng hậu: được dùng ngũ sắc, mô-típ phượng hoàng 5 móng (thể hiện gần với rồng 5 móng của Hoàng đế). Phi tần cấp thấp hơn: số móng phượng và hoa văn bị giảm, đơn giản hóa.

Màu sắc theo quy chuẩn ngũ hành

Màu vải và màu thêu tuân theo ngũ sắc: xanh, đỏ, vàng, trắng, đen. Hoàng hậu thường dùng đỏ tía hoặc vàng nhạt, tượng trưng cho sự cao quý. Sự kết hợp màu sắc phải hài hòa, không vượt quá quyền hạn (màu vàng thuần là đặc quyền hoàng đế).

3.3. So sánh nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào triều Nguyễn và trang phục của các bà hoàng các triều đại trước

Vì tư liệu rất hạn chế, các nhà thiết kế đã phục dựng lại trang phục các bà hoàng triều Lý (1009 - 1225) từ việc gom góp tư liệu hình ảnh và bổ sung từ tượng, phù điêu, tranh với nhiều giai đoạn. Vì vậy đây không phải bản sao tuyệt đối của trang phục lịch sử. Nhà thiết kế Lê Long Dũng sáng tạo dựa trên nền tảng nghiên cứu ấy đã thực hiện được trang phục mà Ý Lan và Thượng Dương mặc thời trẻ. Điểm nhấn là những hoa văn thêu trên thân và tay áo, phụ kiện đi kèm là những trang sức làm từ kim loại mạ vàng với tạo hình cánh hoa sen và hoa văn vốn cổ, đính kết bằng đá thiên nhiên và ngọc trai. Trang phục có ảnh hưởng rõ nét từ Phật giáo, quốc giáo thời Lý. Chất liệu lụa cao cấp, gấm vóc, thường có màu vàng, đỏ son, xanh lam, tím. Họa tiết, hoa văn thêu dọc thân áo, tay áo là các họa tiết chim phượng hoặc hoa văn dây leo, vốn cổ. Họa tiết hoa sen nở, sen cách điệu xuất hiện ở tay áo, viền cổ, gấu áo. Rồng, phượng

thời Lý mềm mại, thân uốn lượn như hình chữ S, miệng ngậm ngọc, không có móng. Đại diện cho hoàng quyền, có thể xuất hiện trên áo lễ của hoàng hậu. Vân mây, sóng nước thể hiện sự gắn kết giữa trời, đất, nước. Các đường viền, các hoa nhỏ, hình học, họa tiết nhỏ hơn xen lẫn với nhau trên các phần phụ như tay áo, cổ áo, thân áo. Tuy nhiên, trang phục các bà Hoàng triều Lý chưa được quy định chặt chẽ, rõ ràng theo phẩm hàm, màu sắc, họa tiết như các triều đại sau.

Thời nhà Trần (1225 - 1400), với ảnh hưởng bởi Phật giáo nhưng cũng bắt đầu nghiêng dần về Nho giáo, trang phục có phần mạnh mẽ hơn thời Lý, thể hiện uy nghi và kỷ cương cung đình. Họa tiết phong phú, bố cục cân đối, chặt chẽ. Phụng hoàng trong tư thế bay, đậu, ngậm hoa... thường thêu ở lưng áo, tay áo. Họa tiết hoa cỏ cách điệu: Mầu đơn (biểu tượng của quyền quý), hoa sen, hoa mai, sóng nước, mây trời... xuất hiện nhiều hơn ở trang phục thường ngày, không chỉ dành cho đại lễ.

Trên trang phục của các bà hoàng thời nhà Lê sơ (1428 - 1527), hình ảnh Phụng hoàng là Phụng hàm thư, Phụng múa, cùng các họa tiết hoa lá được cách điệu khác. Hình ảnh Phụng hoàng được thể hiện nhỏ, không phải là họa tiết trọng tâm. Hình ảnh Tứ linh (long, lân, quy, phượng) thường được thêu ở phần tà, ống tay. Màu sắc ít đa dạng, thiên về màu nâu, chàm, đỏ đơn sắc.

Thời nhà Nguyễn (1802 - 1945), nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục Phụng bào đạt đến đỉnh cao trong lĩnh vực mỹ thuật cung đình Việt Nam. Sự phát triển này không chỉ phản ánh kỹ thuật thủ công tinh xảo mà còn là kết quả của quá trình tích lũy, tiếp biến và sáng tạo văn hóa lâu dài. Nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào thời Nguyễn kế thừa mỹ thuật cung đình Lê - Trịnh và ảnh hưởng sâu sắc từ Trung Hoa. Tuy nhiên, thay vì sao chép hoàn toàn, nghệ nhân Việt đã biết chắt lọc và bản địa hóa, tạo nên một phong cách đặc trưng, phù hợp với thẩm mỹ và văn hóa Việt Nam. Hình tượng phượng hoàng được cách điệu mềm mại hơn, gần gũi hơn với quan niệm thẩm mỹ của người Việt. Từ giai đoạn đầu (đầu thế kỷ XIX) đến cuối triều Nguyễn, hoa văn trang trí trên Phụng bào ngày càng đa dạng và phong phú, với bố cục hợp lý, nhịp nhàng. Ban đầu, hoa văn có phần đơn giản, chủ yếu là phượng, mây, hoa sen. Sau này, xuất hiện thêm nhiều yếu tố như bát bửu, long phụng, vân hồi, hồi văn, hạc tiên. Các họa tiết được sắp xếp đối xứng, cân đối, tuân theo quy tắc nhất định nhưng vẫn tạo cảm giác nhẹ nhàng, thanh thoát. Kỹ thuật thêu thùa và chế tác đạt đỉnh cao, điêu luyện với các kỹ thuật thêu nổi, thêu kim tuyến, thêu long đính, thêu chỉ vàng - chỉ bạc. Một số phụng bào đặc biệt được đính thêm ngọc trai, kim loại quý, cho thấy sự

xa hoa, công phu. Việc sử dụng vật liệu cao cấp như gốm vóc, lụa tơ tằm thượng hạng cùng chỉ quý, làm tăng tính nghệ thuật và giá trị biểu tượng của trang phục. Nghệ thuật hoa văn trên Phụng bào phát triển cùng với hệ thống lễ nghi và quy chế cung đình. Mỗi cấp bậc sẽ có hoa văn khác nhau về số lượng phụng hoàng, màu sắc chủ đạo, chi tiết và kỹ thuật thêu. Điều này tạo nên một hệ thống trang phục trang trí có tính quy phạm cao, đồng thời phản ánh vai trò xã hội của người mặc.

Qua so sánh trên cho thấy, Phụng bào thời Nguyễn là sự phát triển cao của nghệ thuật thêu trang trí trong cung đình. So với các triều đại trước, Phụng bào Nguyễn có phần tinh xảo và phức tạp hơn, có họa tiết chính, phụ. Giai đoạn này nhà Nguyễn có thời gian ổn định và tổ chức nghi lễ, quy chuẩn rõ ràng. Phụng bào triều Nguyễn vừa thể hiện sự giao thoa văn hóa với Nho giáo và văn hóa Trung Hoa, vừa khẳng định bản sắc riêng thông qua hình tượng thuần Việt và phối màu phụng hoàng. Trải qua hơn một thế kỷ, nghệ thuật này không ngừng phát triển về hình thức, kỹ thuật và biểu tượng, đánh dấu một giai đoạn rực rỡ trong lịch sử mỹ thuật cung đình Việt Nam.

3.1. Giá trị nghệ thuật trang trí hoa văn trên Phụng bào thời Nguyễn

Hoa văn trên Phụng bào không phải trang trí ngẫu nhiên mà theo quy định nghiêm ngặt của triều đình. Trang trí hoa văn tùy theo cấp bậc, mục đích sử dụng vào các dịp lễ. Điều đó phản ánh tính tổ chức và đẳng cấp của xã hội phong kiến.

Phụng hoàng là linh vật tượng trưng cho nữ quyền, đức hạnh, sự thịnh vượng. Xuất hiện dày đặc trên Phụng bào như một lời khẳng định vai trò và vị thế của người mặc trong triều đình. Các hoa văn bát bửu, mây, sóng nước, hoa lá cách điệu đều mang tính biểu trưng cao, thể hiện các giá trị trí tuệ, đạo đức, phúc lộc, trường thọ, cao quý.

Các họa tiết trên Phụng bào được thêu thủ công với đường kim mũi chỉ tinh tế, sắc sảo. Những hình ảnh được sắp xếp cân đối, hài hòa, tạo nên tổng thể sang trọng, thanh cao. Màu sắc chủ đạo của Phụng bào thường là vàng (biểu tượng hoàng gia), đỏ tía (quyền lực và cao quý), xanh lam, tím và các màu khác được phối hợp hợp lý, tạo cảm giác trang nhã nhưng vẫn lộng lẫy. Các hoa văn, họa tiết được khắc họa trên kỹ thuật thêu tay truyền thống. Chất liệu gốm, sa, vóc, lụa cao cấp cùng chỉ vàng, chỉ bạc cho thấy sự xa hoa, đồng thời là thước đo trình độ phát triển của thủ công mỹ nghệ đương thời.

Các hoa văn trang trí trên Phụng bào là sự kết tinh của nhiều dòng mỹ thuật truyền thống, từ dân gian đến cung đình; từ ảnh hưởng Trung Hoa đến sáng tạo

bản địa. Chúng là nguồn tư liệu quý giá để nghiên cứu về thẩm mỹ, tín ngưỡng, văn hóa cung đình triều Nguyễn nói riêng và văn hóa Việt Nam nói chung.

4. KẾT LUẬN

Nghệ thuật trang trí hoa văn trên phụng bào là một kho tàng thẩm mỹ mang đậm bản sắc dân tộc, chứa đựng tinh thần văn hóa cung đình và nghệ thuật truyền thống Việt Nam. Việc nghiên cứu, gìn giữ và phát huy giá trị ấy không chỉ là trách nhiệm của ngành mỹ thuật, thiết kế mà còn là hành động quan trọng trong công cuộc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc. Phụng bào là biểu tượng trực tiếp của chế độ quân chủ Việt Nam, phản ánh địa vị, nghi lễ và quyền lực trong triều đình. Nghệ thuật trang trí trên phụng bào thể hiện trình độ phát triển cao của các nghề thủ công truyền thống như dệt, thêu, nhuộm, thiết kế hoa văn. Trong bối cảnh hiện nay, khi di sản văn hóa đang đứng trước nguy cơ mai một, việc nghiên cứu và phục dựng nghệ thuật trang trí Phụng bào có ý nghĩa quan trọng trong công tác bảo tồn văn hóa phi vật thể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Anh

Chevalie (jean), Alain Gheerbant (1997), *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới*, NXB Đà Nẵng
Logan, William S. (2007). "Closing Pandora's Box: Human Rights Conundrums in Cultural Heritage". In Silverman, Helaine; Ruggles, D. Fairchild (eds.). **Cultural heritage and human rights**. New York, NY: Springer. SBN 9780387713137. OCLC 187048155

Tiếng Việt

Nguyễn Thị Đức (1998), *Văn hoá trang phục từ truyền thống đến hiện đại*. Hà Nội, Việt Nam: NXB văn hoá thông tin, tr.228
Nguyễn Thị Minh Huệ (2022). *Lễ phục cung đình triều Nguyễn và nhân sinh quan về tư tưởng, tín ngưỡng*, Tạp chí Sông Hương
Nguyễn Thị Kim Hương (2015). *Văn hoá mặc truyền thống với xu hướng phát triển thời trang hiện đại Việt Nam*. Luận án Tiến sĩ. Hà Nội, Việt Nam: Học viện Khoa học Xã hội Nội các của triều đại nhà Nguyễn, Viện Sử (1993), *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, Hà Nội, Việt nam: Viện sử học Việt Nam, Thừa Thiên Huế, Việt Nam: NXB Thuận Hóa.
Trần Đình Sơn (2014), *Đại lễ phục Việt Nam thời Nguyễn 1802 – 1945*, Hà Nội, Việt Nam: NXB Hồng Đức
Nguyễn Ngọc Tình, Đào Duy Anh (2002), *Đại Nam thực lục*. Hà Nội, Việt nam: Viện sử học Việt Nam: NXB Viện Sử học, Hà Nội, Việt nam: NXB giáo dục
Nguyễn Hữu Thông (2001), *Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí*, Thừa Thiên Huế, Việt Nam: NXB Thuận Hoá